

# BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

(Kèm theo GIẤY YÊU CẦU KIÊM HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ)

## A. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG

### ĐIỀU 1: VỀ BỘ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này được áp dụng cho tất cả các tài khoản giao dịch được mở tại Vietcap và tất cả các Dịch vụ Chứng Khoán mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng tại từng thời điểm. Khi ký vào GIẤY YÊU CẦU KIÊM HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ ("**Hợp đồng**") thì Khách Hàng xem như đương nhiên chấp nhận tuân thủ các quy định tại Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này về từng dịch vụ mà Khách Hàng đăng ký và sử dụng. Khách Hàng đồng ý rằng Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này là một phần không tách rời của Hợp đồng mà Khách Hàng đã ký với Vietcap và có giá trị pháp lý ràng buộc giữa Khách Hàng và Vietcap. Khách Hàng đã được tư vấn hiểu rõ, đồng ý, tuân theo và chịu sự ràng buộc của Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này và các văn bản/thỏa thuận có liên quan, cũng như các quy định, quy chế giao dịch khác của Vietcap công bố vào từng thời điểm.

### ĐIỀU 2: LUẬT QUY ĐỊNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 2.1. Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 2.2. Trong trường hợp có tranh chấp xảy ra liên quan đến Hợp đồng và Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này, các bên sẽ cùng nhau hòa giải trên tinh thần hợp tác để cùng tìm ra hướng giải quyết có lợi cho cả hai bên. Nếu không thể hòa giải được thì một trong các bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

### ĐIỀU 3: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

- 3.1. Hợp Đồng có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi có sự thay thế bằng văn bản hoặc bị chấm dứt theo một trong các trường hợp quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 dưới đây. Mọi sửa đổi, bổ sung sẽ chỉ có hiệu lực khi được chấp thuận của các Bên bằng văn bản.
- 3.2. Hợp Đồng sẽ tự động chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau đây:
  - (i) Khách Hàng yêu cầu chấm dứt Hợp đồng với Vietcap, với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đối với Vietcap.
  - (ii) Khách Hàng vi phạm Hợp đồng hoặc thực hiện hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán được thể hiện trong Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khi đó, Hợp đồng sẽ chấm dứt ngay sau khi Vietcap gửi văn bản thông báo trước ba (03) ngày cho Khách Hàng.
  - (iii) Khách Hàng là cá nhân bị chết hoặc mất năng lực hành vi hoặc Tổ chức mất tư cách pháp nhân như giải thể, phá sản.
  - (iv) Vietcap bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động hoặc bị thu hồi giấy phép theo Quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- 3.3. Các Bên hoặc người kế thừa quyền và nghĩa vụ của các Bên phải thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng đối với Bên kia ngay cả khi Hợp đồng đã bị chấm dứt.
- 3.4. Không bị ràng buộc và/hoặc hạn chế bởi việc Hợp đồng bị chấm dứt, các nghĩa vụ của Khách Hàng đối với Vietcap phát sinh từ Hợp đồng và các hợp đồng khác được ký giữa hai bên vẫn sẽ bị ràng buộc trách nhiệm của Khách Hàng cho đến khi các nghĩa vụ đó được hoàn thành toàn bộ.

## ĐIỀU 4: BỒI THƯỜNG

Trừ trường hợp xảy ra sự kiện Bất Khả Kháng, nếu Khách Hàng sử dụng dịch vụ mà có thiệt hại xảy ra, và thiệt hại này là do và bởi lỗi trực tiếp của Vietcap, Vietcap sẽ khắc phục, hoặc sẽ bồi thường tương ứng với thiệt hại mà Vietcap gây ra.

## ĐIỀU 5: MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Trừ quy định tại Điều 4 mục A nêu trên, Vietcap được miễn trừ trách nhiệm đối với các rủi ro, thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp khác liên quan đến hoặc từ việc Khách Hàng sử dụng dịch vụ, và xử lý tài sản của bên thứ ba để thu hồi khoản nợ theo ghi nhận tại Hợp đồng và Bộ Các Điều Khoản và Điều Kiện này; và hoặc các rủi ro phát sinh từ sự kiện Bất Khả Kháng.

“**Bất Khả Kháng**” là sự kiện mà theo đó Vietcap không thể khắc phục được thiệt hại một cách nhanh chóng, như bất ngờ hỏa hoạn, động đất, cháy nổ dẫn đến tắt điện, các quyết định khẩn cấp của Chính Phủ, bạo động, đình công, hoặc các tình trạng khẩn cấp khác vượt ngoài sự kiểm soát của Vietcap.

## ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC ĐẶT LỆNH VÀ NHẬN LỆNH

- 6.1. Khách Hàng có thể đặt lệnh giao dịch chứng khoán cơ sở và chứng khoán phái sinh với Vietcap bằng các hình thức sau:
  - Phiếu lệnh bằng giấy (theo mẫu do Vietcap cung cấp)
  - Điện thoại có ghi âm
  - Bloomberg
  - Các phương thức giao dịch trực tuyến thông qua các phần mềm Giao dịch do Vietcap cung cấp và hướng dẫn tại website chính thức [www.vietcap.com.vn](http://www.vietcap.com.vn).
  - Các phương thức giao dịch được đồng ý bởi Các Bên tùy từng thời điểm.
- 6.2. Khách Hàng có quyền tự mình đặt lệnh hoặc ủy quyền cho người khác đặt lệnh giao dịch chứng khoán. Khi ký tên ủy quyền bằng văn bản cho người thực hiện giao dịch thay cho mình, Khách Hàng thừa nhận rằng mình hoàn toàn nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, và cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm phát sinh từ hành vi đặt lệnh của chính mình hoặc thông qua Người được ủy quyền
- 6.3. Khách Hàng chỉ được sửa/hủy phần lệnh chưa được khớp lệnh trong giờ giao dịch theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp lệnh không thể hủy được thì Khách Hàng sẽ phải chấp nhận kết quả giao dịch đó.
- 6.4. Khách Hàng cam kết tuân thủ tất cả các quy trình về giao dịch chứng khoán do Ủy ban chứng khoán, các sàn giao dịch chứng khoán và Vietcap quy định.

## ĐIỀU 7: PHƯƠNG TIỆN LIÊN LẠC VÀ THÔNG BÁO

- 7.1. Mọi thông báo liên quan đến các tài khoản và dịch vụ mà Khách Hàng đã đăng ký trên Hợp đồng, bao gồm và không giới hạn thông tin về: Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến, Phí Dịch Vụ, Khoản tiền vay, lãi suất, Tỷ lệ vay, Tổng khoản nợ, tin nhắn khớp lệnh giao dịch, lệnh gọi ký quỹ bổ sung, xử lý tài sản thế chấp... và mọi thông báo liên quan đến dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh sẽ được Vietcap thông báo công khai tại website của Vietcap hoặc gửi email, hoặc fax, hoặc điện thoại, hoặc tin nhắn cho Khách Hàng, và thông qua các lệnh hiển thị trên Hệ Thống và trong tài khoản giao dịch của Khách Hàng.
- 7.2. Trong trường hợp thông báo phải gửi qua địa chỉ liên lạc cá nhân như email, như địa chỉ nhà, thông báo sẽ được xem là “đã gửi” khi các phương thức giao nhận hợp pháp đã hoàn thành việc gửi.
- 7.3. Khách Hàng cam đoan những thông tin cung cấp cho Vietcap theo Hợp đồng là chính xác và phù hợp với pháp luật hiện hành. Trường hợp có sự thay đổi thông tin hoặc phát hiện thông tin sai lệch, Khách Hàng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản để Vietcap điều chỉnh. Vietcap sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại, rủi ro, tổn thất phát sinh cho Khách Hàng do sự thay đổi thông tin hoặc thông tin sai lệch mà Khách Hàng không cập nhật hoặc cập nhật không kịp thời cho Vietcap.

Trường hợp Khách Hàng thay đổi thông tin cá nhân mà không thông báo cho Vietcap, thì Khách Hàng tự chịu trách nhiệm về việc đó, Vietcap sẽ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các thông báo đã gửi hợp lệ.

## B. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

### ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

Các thuật ngữ dưới đây được hiểu thống nhất như sau:

- 1.1. **“Tài Khoản Giao Dịch”** là tài khoản của Khách Hàng được mở tại Vietcap để phục vụ cho các giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.
- 1.2. **“Chứng Khoán”** là tất cả các loại chứng khoán được phép lưu ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).
- 1.3. **“Quầy Giao Dịch”** là quầy giao dịch tại trụ sở, chi nhánh, phòng giao dịch của Vietcap.

### ĐIỀU 2: MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Khách Hàng đề nghị và Vietcap đồng ý mở tài khoản giao dịch chứng khoán đứng tên Khách Hàng, có số tài khoản được nêu tại Hợp đồng, nhằm mục đích để Khách Hàng và Vietcap thực hiện các công việc sau:

- 2.1. Khách Hàng thực hiện các giao dịch chứng khoán.
- 2.2. Vietcap quản lý các Chứng Khoán của Khách Hàng tại tài khoản giao dịch chứng khoán.
- 2.3. Vietcap quản lý tiền (ngoại trừ tài khoản liên kết ngân hàng), và Chứng Khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng.
- 2.4. Vietcap thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ Chứng Khoán tại VSDC cho Khách Hàng, nếu được phép theo luật hiện hành.
- 2.5. Thực hiện các dịch vụ/giao dịch khác theo thỏa thuận giữa hai Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 2.6. Căn cứ vào nguồn vốn và quy định của Vietcap tùy từng thời điểm Khách Hàng có thể được phép ứng trước tiền bán chứng khoán. Khi sử dụng dịch vụ ứng trước, Khách Hàng mặc nhiên đồng ý để Vietcap tự động thu lại khoản đã ứng trước này và khoản phí ứng trước tại ngày tiền bán về trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng.
- 2.7. Phí ứng trước được tính như sau:

**Phí ứng trước = Số tiền ứng trước x tỷ lệ phí x số ngày ứng trước/365**

Trong đó, Mức phí Ứng trước tối thiểu là 30.000 VND và Tỷ lệ phí sẽ do Vietcap qui định và thông báo theo từng thời kỳ

### ĐIỀU 3: CÁC ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

- 3.1. Khi đặt lệnh mua chứng khoán, Khách Hàng cam kết đáp ứng điều kiện để thực hiện giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.2. Khách Hàng thừa nhận rằng vào thời điểm ký Hợp đồng, Khách Hàng đã hiểu phương thức giao dịch, đặt lệnh, và lợi nhuận dự kiến và cũng như rủi ro của Khách Hàng khi đầu tư chứng khoán. Khách Hàng cũng hiểu rằng những thông tin, phân tích, tư vấn và ý kiến của Vietcap chỉ mang tính chất tham khảo và Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.
- 3.3. Khách Hàng thừa nhận rằng giá chứng khoán luôn luôn biến động và trong một số trường hợp Chứng Khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng có thể trở nên vô giá trị, và Khách Hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các Chứng Khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán.

- 3.4. Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm (nếu pháp luật có quy định) mà Khách Hàng không có phản hồi chính thức bằng văn bản tới Vietcap thì điều đó có nghĩa là Khách Hàng hoàn toàn đồng ý và không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với các giao dịch đã phát sinh đó.
- 3.5. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, trường hợp các Bên tiếp tục ký các hợp đồng khác cho các dịch vụ chứng khoán liên quan với Vietcap, thì các quyền và nghĩa vụ cụ thể của các Bên sẽ được điều chỉnh bằng các hợp đồng tương ứng đó.
- 3.6. Trong trường hợp Khách Hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong hay phát sinh từ các hợp đồng đó, Khách Hàng đồng ý để Vietcap được toàn quyền phong tỏa, định đoạt số Chứng Khoán và khoản tiền (nếu có) trong Tài Khoản Giao Dịch để khấu trừ/ thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách Hàng mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào với Vietcap, nếu pháp luật hiện hành không cấm.
- 3.7. Trong mọi trường hợp Vietcap sẽ được loại trừ tất cả các trách nhiệm đối với những thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh trong và ngoài phạm vi của Hợp đồng.

## **ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

### **4.1. QUYỀN**

- (i) Sở hữu hợp pháp đối với số tiền và Chứng Khoán và quyền định đoạt số tiền và Chứng Khoán trong Tài Khoản Giao Dịch khi thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng.
- (ii) Được hưởng các quyền lợi phát sinh từ Chứng Khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng, nếu có.
- (iii) Đặt lệnh giao dịch chứng khoán theo cách thức quy định tại Điều 6 Mục A của Hợp đồng.
- (iv) Yêu cầu Vietcap cung cấp thông tin về Tài Khoản Giao Dịch và kết quả giao dịch chứng khoán bằng văn bản hoặc qua email.
- (v) Được quyền rút/ chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ Chứng Khoán, tiền ra khỏi tài khoản giao dịch chứng khoán khi có nhu cầu hoặc chấm dứt Hợp đồng với điều kiện Khách Hàng đã thực hiện xong toàn bộ mọi nghĩa vụ đối với Vietcap hoặc Bên thứ ba, nếu có.
- (vi) Khách Hàng được hưởng lãi suất không kỳ hạn do Vietcap công bố theo từng thời điểm dựa trên số dư bằng tiền có trong Tài Khoản Giao Dịch.
- (vii) Được quyền yêu cầu Vietcap cung cấp các văn bản đối chiếu về các hoạt động giao dịch điện tử trong trường hợp Khách Hàng sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến.

### **4.2. NGHĨA VỤ**

- (i) Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng thương mại được phép để thực hiện các giao dịch chứng khoán.
- (ii) Thanh toán phí môi giới, phí lưu ký và các khoản phí khác cho Vietcap theo các quy định về thời gian, giá trị và phương thức do Vietcap công bố theo từng thời điểm và được niêm yết tại nơi giao dịch và trên trang website của Vietcap.
- (iii) Nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có) phát sinh từ các giao dịch đã thực hiện của Khách Hàng.

- (iv) Bảo mật tất cả và bất kỳ các thông tin liên quan đến Tài Khoản Giao Dịch của Khách Hàng, Hợp đồng này và các hợp đồng khác ký kết với Vietcap.
- (v) Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các hướng dẫn của Vietcap liên quan đến việc sử dụng Tài Khoản Giao Dịch và giao dịch mua/bán Chứng Khoán.

## **ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA VIETCAP**

### **5.1. QUYỀN**

- (i) Hưởng phí giao dịch, phí lưu ký và các khoản phí khác theo biểu phí do Vietcap niêm yết công khai tại nơi giao dịch hoặc trang website của Vietcap.
- (ii) Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ của Hợp đồng này, và/hoặc các quy định khác do Vietcap công bố theo từng thời điểm, Vietcap được quyền đình chỉ hoặc đóng tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng theo Hợp đồng này mà không bị xem là vi phạm Hợp đồng và không phải bồi thường cho Khách Hàng, nếu Vietcap thông báo trước 3 ngày bằng văn bản cho Khách Hàng.

### **5.2. NGHĨA VỤ**

- (i) Thực hiện giao dịch theo yêu cầu của Khách Hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp đồng này.
- (ii) Lựa chọn nơi lưu giữ Chứng Khoán của Khách Hàng phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- (iii) Giữ bí mật các thông tin về Tài Khoản Giao Dịch và các giao dịch của Khách Hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật.
- (iv) Không sử dụng tiền và Chứng Khoán của Khách Hàng nếu không có sự đồng ý của Khách Hàng, ngoại trừ các trường hợp cho phép Vietcap toàn quyền định đoạt theo quy định của Hợp đồng này hoặc theo thỏa thuận của các Bên được quy định trong các Hợp đồng khác có liên quan đến giao dịch chứng khoán.
- (v) Cung cấp thông tin về tài khoản và kết quả giao dịch chứng khoán cho Khách Hàng.
- (vi) Bồi thường thiệt hại cho Khách Hàng theo quy định của pháp luật trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ Hợp đồng.

**C. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN****ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA**

- 1.1. “**Phương Tiện Điện Tử**” nghĩa là việc các Bên sử dụng Internet, email, chat skype, web-chat, các phần mềm ứng dụng Internet, điện thoại, fax, tin nhắn SMS, hoặc một phương tiện điện tử hợp pháp khác để trao đổi với nhau.
- 1.2. “**Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến**” nghĩa là (i) các dịch vụ do Vietcap cung cấp cho Khách Hàng để mở tài khoản chứng khoán, đặt lệnh mua bán chứng khoán, hủy lệnh mua bán, nhận kết quả mua bán, theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước “UBCK”, các Sở Giao Dịch Chứng Khoán (“SGDCK”) hợp pháp, cũng như các yêu cầu hỗ trợ giao dịch chứng khoán khác, các tiện ích trực tuyến khác; và (ii) được thực hiện thông qua Phương Tiện Điện Tử.
- 1.3. “**Hệ thống**” nghĩa là hệ thống phần mềm do Vietcap thiết lập để Khách Hàng qua đó thực hiện các Giao Dịch Trực Tuyến bao gồm và không giới hạn các chương trình phần mềm, tiện ích, thống kê số dư tiền, chứng khoán, các ứng dụng; và được cài đặt, hướng dẫn sử dụng cho Khách Hàng tại địa chỉ tên miền chính của Vietcap là [www.vietcap.com.vn](http://www.vietcap.com.vn).
- 1.4. “**Bản Công Bố Rủi Ro**” nghĩa là một bản công bố các rủi ro liên quan đến việc sử dụng Giao Dịch Trực Tuyến trên website của Vietcap.
- 1.5. “**Chứng Khoán**” nghĩa là các chứng khoán được giao dịch trên các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp.
- 1.6. “**Tên Đăng Nhập**” là dãy ký tự do Hệ Thống cung cấp và Khách Hàng đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến
- 1.7. “**Mật khẩu**” là dãy mã hiệu do Vietcap cung cấp khi Khách Hàng đăng ký sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến, Khách Hàng có trách nhiệm thay đổi mật khẩu thường xuyên và liên tục để bảo mật thông tin của mình.
- 1.8. “**Mật khẩu OTP**” là chuỗi ký tự bao gồm 4 chữ số, do hệ thống phát sinh ngẫu nhiên tại một thời điểm. Thẻ OTP sẽ được Vietcap cung cấp khi Khách Hàng đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến, Khách Hàng có trách nhiệm điền chuỗi số OTP này khi thực hiện đăng nhập vào hệ thống giao dịch trực tuyến nhằm tăng cường tính bảo mật cho việc giao dịch.
- 1.9. “**Phiếu Lệnh Điện Tử**” là thông điệp dữ liệu ghi lại các dữ liệu mà Khách Hàng đã đặt lệnh giao dịch, lệnh hỗ trợ giao dịch, các lệnh sử dụng Tiện Ích Trực Tuyến qua Hệ Thống tại một thời điểm nhất định mà chỉ có Khách Hàng truy cập thông qua Tên Đăng Nhập và Mật Khẩu truy cập, và hoặc các vết điện tử khác do Khách Hàng truy cập vào. Phiếu Lệnh Điện Tử là bằng chứng xác nhận giao dịch đặt lệnh của Khách Hàng.
- 1.10. “**Tiện Ích Trực Tuyến**” nghĩa là các tiện ích trực tuyến mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng trong hiện tại và tương lai, chẳng hạn tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán cho các chứng khoán được Khách Hàng khớp lệnh bán và đang chờ tiền bán chứng khoán về ngày T+2; Tiện ích chuyển tiền trực tuyến theo yêu cầu của Khách Hàng; và các tiện ích khác sẽ được Vietcap thông báo cho Khách Hàng vào tùy từng thời điểm.
- 1.11. “**Tài Khoản Tiền**” nghĩa là tài khoản tiền do Khách Hàng mở tại Ngân hàng liên kết với Vietcap, hoặc một tài khoản khác do Khách Hàng cung cấp và đăng ký tại Vietcap.

- 1.12. “**Khoản Ứng Trước**” nghĩa là số tiền tương ứng với số tiền bán Chứng Khoán đang trên đường về, và được Vietcap ứng trước cho Khách Hàng. Khoản Ứng Trước sẽ được chuyển vào Tài Khoản Tiền của Khách Hàng khi Khách Hàng đặt lệnh ứng trước thành công và Khách Hàng phải trả một mức phí ứng trước.
- 1.13. “**Phí Dịch Vụ**” là các khoản phí nói chung mà Khách Hàng phải trả cho Vietcap từ việc sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến.
- 1.14. “**Phí Ứng Trước**” nghĩa là khoản phí phải trả cho Vietcap theo từng lần Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán.
- 1.15. “**Tài Liệu**” nghĩa là các tài liệu hướng dẫn sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến được Vietcap đăng tải trên website Vietcap.
- 1.16. “**Bất Khả Kháng**” là sự kiện mà theo đó Vietcap không thể khắc phục được thiệt hại một cách nhanh chóng, như bất ngờ hỏa hoạn, động đất, cháy nổ dẫn đến tắt điện, các quyết định khẩn cấp của Chính Phủ, bạo động, đình công, hoặc các tình trạng khẩn cấp khác vượt ngoài sự kiểm soát của Vietcap.

## **ĐIỀU 2: SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TRỰC TUYẾN**

- 2.1. Bằng Hợp Đồng này, Vietcap đồng ý cung cấp và Khách Hàng đồng ý đáp ứng các điều kiện do Vietcap quy định để sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến và Tiện Ích Trực Tuyến hiện có hoặc hình thành trong tương lai.
- 2.2. Trường hợp Khách Hàng đủ điều kiện sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán, Khách Hàng sẽ nhận Khoản Ứng Trước tương ứng với số tiền bán Chứng Khoán sau khi trừ đi Phí Ứng Trước cho Vietcap. Khoản Ứng Trước sẽ tự động chuyển vào Tài Khoản Tiền của Khách Hàng cùng ngày. Để sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán, Khách Hàng phải đáp ứng các điều kiện sau:
  - (i) Chứng Khoán đã bán và đang chờ tiền bán về Tài Khoản Tiền; và
  - (ii) Phí Ứng Trước phải trả trước cho Vietcap ngay khi Khách Hàng đặt lệnh ứng trước, Hệ Thống sẽ tự động tính toán Phí Ứng Trước và sẽ trừ vào tiền bán Chứng Khoán, thuế liên quan, và số dư còn lại sẽ là Khoản Ứng Trước cho Khách Hàng; và
  - (iii) Tiền bán Chứng Khoán mà Khách Hàng đã đặt lệnh ứng trước vào ngày T+2 sẽ tự động được chuyển vào Tài Khoản Tiền của Vietcap.
- 2.3. Các Tiện Ích Trực Tuyến khác sẽ do Vietcap công bố tùy thuộc vào từng thời điểm trong tương lai. Khách Hàng hiểu rằng khi ký Hợp Đồng này, nghĩa là Khách Hàng được quyền sử dụng mọi dịch vụ, tiện ích của Vietcap nếu đáp ứng điều kiện cho từng tiện ích riêng biệt; và trong trường hợp này, Khách Hàng không phải ký mới Hợp đồng khác, mà Hợp đồng mặc nhiên có hiệu lực tiếp tục. Khách Hàng thừa nhận trong trường hợp Khách Hàng sử dụng một hoặc/và các tiện ích thông qua việc truy cập vào Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu, Khách Hàng sẽ chịu các ràng buộc, nghĩa vụ đối với việc sử dụng các tiện ích đó.

## **ĐIỀU 3: PHÍ DỊCH VỤ**

- 3.1. Tùy vào nhu cầu của Khách Hàng vào từng thời điểm, Khách Hàng có thể sử dụng một hoặc tất cả các Tiện Ích Trực Tuyến do Vietcap cung cấp, và phải trả Phí Dịch Vụ tương ứng. Phí Dịch Vụ bao



gồm nhiều loại phí, như Phí Ứng Trước, và các loại phí phát sinh khác trong tương lai, như Phí chuyển tiền, Vietcap sẽ ấn định các loại phí và sẽ điều chỉnh theo từng thời điểm phù hợp và sẽ thông báo cho Khách Hàng.

3.2. **Phí Ứng Trước:** Đáp lại việc Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán Chứng Khoán do Vietcap cung cấp, Khách Hàng phải trả cho Vietcap một khoản phí được tính như sau:

**Phí ứng trước = Số tiền ứng trước x tỷ lệ phí x số ngày ứng trước/365**

Trong đó, Mức phí Ứng trước tối thiểu là 30.000 VND và Tỷ lệ phí sẽ do Vietcap qui định và thông báo theo từng thời kỳ.

Thuế chuyển nhượng chứng khoán, các thuế khác (nếu có) sẽ được Hệ Thống của Vietcap tự động thu từ Tài Khoản Tiền của Khách Hàng.

3.3. Trong trường hợp Khách Hàng yêu cầu Vietcap in sao kê chi tiết các giao dịch chứng khoán, hoặc và gửi các bản sao này đến địa chỉ Khách Hàng đăng ký, Khách Hàng sẽ phải chịu các chi phí in ấn, cũng như chi phí vận chuyển cho yêu cầu này.

#### ĐIỀU 4: THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

4.1. Vietcap cung cấp Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến một cách liên tục và phù hợp với thời gian giao dịch chứng khoán quy định bởi Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, và các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp.

4.2. Trong trường hợp, Hệ Thống tại Vietcap cần phải ngưng hoạt động để sửa chữa bảo trì, hoặc ngưng hoạt động theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, các Sở Giao Dịch Chứng Khoán hợp pháp, hoặc và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác, Vietcap sẽ thông báo đến Khách Hàng qua website của Vietcap.

4.3. Trong trường hợp Khách Hàng sử dụng tiện ích ứng trước tiền bán chứng khoán, Khách Hàng có thể chọn thời hạn ứng trước T + 0; T + 1; và T + 2.

#### ĐIỀU 5: BẢO MẬT

5.1. Khách Hàng có trách nhiệm bảo mật, không cung cấp cho người khác các thông tin như Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu; Thẻ giao dịch OTP card; Lệnh mua bán, Lệnh yêu cầu hỗ trợ giao dịch; và các lệnh khác.

5.2. Trường hợp Khách Hàng phát hiện các thông tin cần bảo mật nêu trên không còn thuộc sự kiểm soát của mình, phải thông báo cho Vietcap xử lý kịp thời, nếu Khách Hàng không thông báo mà tự ý xử lý, dẫn đến thiệt hại, thì Khách Hàng phải tự chịu trách nhiệm.

5.3. Vietcap có trách nhiệm khắc phục sự cố, bảo mật và lưu giữ thông tin của Khách Hàng, không được quyền hay được phép tiết lộ cho bên thứ ba nào, trừ khi phải thực hiện theo yêu cầu của Tòa Án, của cơ quan công quyền nhà nước khác. Trong trường hợp Khách Hàng bị quên hay làm mất Tên Đăng Nhập/Mật Khẩu, Vietcap có nghĩa vụ khôi phục lại cho Khách Hàng.

#### ĐIỀU 6: RỦI RO

Để tránh hiểu lầm, và tránh tranh cãi về sau, Khách Hàng khi sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến hiểu các rủi ro sẽ phát sinh từ việc Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến như đã ghi nhận tại Bảng Công Bố Rủi Ro, và kể cả đối với các rủi ro nằm ngoài sự tiên liệu của pháp luật chứng khoán, và Khách Hàng đồng ý chấp nhận các rủi ro đó.

## ĐIỀU 7: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG

- 7.1. Khách Hàng đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ các hướng dẫn Giao Dịch Trực Tuyến trong Tài Liệu, Vietcap không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các thiệt hại phát sinh từ việc Khách Hàng không thực hiện đúng những hướng dẫn trong Tài Liệu.
- 7.2. Khách Hàng đồng ý rằng, bất kỳ hành vi truy cập, giao dịch nào được thực hiện trên TKGDCK thông qua Mật Khẩu và Tên Đăng Nhập của Khách Hàng đều được coi là do và bởi Khách Hàng thực hiện. Đồng thời, mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện điện tử khác mà Khách Hàng đã đăng ký với Vietcap mặc nhiên được hiểu là được gửi đến hoặc gửi từ Khách Hàng.
- 7.3. Khách Hàng sẽ theo dõi số dư và diễn biến TKGDCK và kịp thời phản ánh cho Vietcap các sai sót (nếu có) trong quá trình Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến.
- 7.4. Khách Hàng cam đoan và bảo đảm sẽ không sử dụng sơ hở, sai sót từ các Giao Dịch Trực Tuyến trực lợi, hoặc vô tình đạt được những món lợi từ lỗi Hệ Thống mà không thông báo hoặc hoàn trả cho Vietcap dẫn đến thiệt hại cho Vietcap, cho bên thứ ba, thì Khách Hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

## ĐIỀU 8: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VIETCAP

- 8.1. Cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ Khách Hàng sử dụng Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến; và công bố các tiện ích mới và Phí Dịch Vụ tương ứng cho Khách Hàng; nhanh chóng và kịp thời khắc phục các sự cố ngay khi Khách Hàng yêu cầu.
- 8.2. Lưu trữ các Phiếu Lệnh Điện Tử, các chứng từ điện tử liên quan đến các giao dịch mà Khách Hàng thực hiện, và đảm bảo các bằng chứng này có thể truy cập và sử dụng để tham chiếu khi cần thiết.
- 8.3. Thông báo trước cho Khách Hàng trong trường hợp tạm ngưng, thay đổi, chỉnh sửa, bảo trì đối với Hệ Thống, hoặc đối với việc ngưng Sử Dụng Dịch Vụ Giao Dịch Trực Tuyến một phần hoặc toàn bộ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc phụ thuộc vào tình trạng của Vietcap.
- 8.4. Trong trường hợp xảy ra các sự cố về đường truyền Internet, hoặc lỗi Hệ Thống dẫn đến các Giao Dịch Trực Tuyến không thể thực hiện được, Vietcap phải thông báo trên website, hoặc và thông báo tại các địa điểm nhận lệnh, đại lý, chi nhánh và trụ sở Vietcap để Khách Hàng kịp thời thực hiện các giao dịch chứng khoán thông qua nhân viên môi giới của Vietcap.

## ĐIỀU 9: THANH LÝ

Trong vòng một (1) ngày, kể từ ngày Khách Hàng sử dụng một Dịch Vụ Giao Dịch Chứng Khoán Trực Tuyến, mà các Bên không khiếu nại, thì các tiện ích hoặc dịch vụ cho từng lần đương nhiên được thanh lý mà không cần xác nhận có chữ ký của mỗi Bên.

## D. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ CHỨNG KHOÁN

### ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

- 1.1 **Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ** là chứng khoán đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật chứng khoán và được Vietcap công bố trong danh mục mã chứng khoán được phép ký quỹ trên Hệ Thống và sẽ áp dụng cho Khách Hàng tùy thuộc vào từng thời điểm.
- 1.2 **Tài khoản giao dịch thông thường** (“TKGDTT”) là tài khoản của Khách Hàng mở tại Vietcap để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay của Vietcap.
- 1.3 **Tài khoản giao dịch ký quỹ** (“TKGDKQ”) là tài khoản của Khách Hàng mở tại Vietcap để giao dịch chứng khoán có sử dụng tiền vay của Vietcap.
- 1.4 **Dư nợ ký quỹ** của Khách Hàng trên TKGDKQ là tổng số tiền Khách Hàng nợ Vietcap (DB).
- 1.5 **Giá trị của chứng khoán (v)** là giá đóng cửa/hoặc giá điều chỉnh do phát sinh quyền (nếu có) vào ngày giao dịch gần nhất của Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ nhưng không vượt mức giá tối đa (giá trần) do Vietcap quy định/thông báo tùy từng thời điểm.
- 1.6 **Tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ** (EB) bao gồm tiền, tiền bán chứng khoán đang chờ về (CB) cộng với giá trị chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ trên tài khoản giao dịch ký quỹ (PV). ( $EB = CB + PV$ ).
- 1.7 **Tài sản thực có** trên tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách Hàng (AB) bằng tổng giá trị tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ trừ đi dư nợ ký quỹ của Khách Hàng ( $AB = EB - DB$ ).
- 1.8 **Tỷ lệ ký quỹ** là tỷ lệ giữa giá trị tài sản thực có so với tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ.
- 1.9 **Tỷ lệ ký quỹ ban đầu** (imr) là tỷ lệ giá trị tài sản thực có so với giá trị chứng khoán dự kiến mua được bằng lệnh giao dịch ký quỹ tính theo giá thị trường tại thời điểm giao dịch.
- 1.10 **Tỷ lệ ký quỹ duy trì** (mmr) là tỷ lệ tối thiểu giữa tài sản thực có so với giá trị tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ.
- 1.11 **Giá trị ký quỹ yêu cầu** (MR) bằng giá trị chứng khoán nhân với tỷ lệ ký quỹ ban đầu ( $MR = v \times imr$ ).
- 1.12 **Giá trị dư ký quỹ** (EE) là hiệu số giữa tài sản thực có trên tài khoản giao dịch ký quỹ và giá trị ký quỹ yêu cầu ( $EE = AB - MR$ ).
- 1.13 **Sức mua** (BP) là tỷ lệ giữa giá trị dư ký quỹ với tỷ lệ ký quỹ ban đầu ( $BP = \frac{EE}{imr}$ ).
- 1.14 **Sở giao dịch chứng khoán** là Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và TP. Hà Nội.
- 1.15 **Giao dịch ký quỹ là** giao dịch mà Khách Hàng sử dụng tiền vay từ Vietcap để mua chứng khoán trong danh mục Chứng khoán được phép ký quỹ tại Vietcap.
- 1.16 **Khoản tiền vay** là khoản tiền mà Vietcap phát vay cho Khách Hàng để giao dịch chứng khoán.
- 1.17 **Lãi vay quá hạn** là khoản tiền phạt được tính trên Khoản tiền vay gốc và Lãi chưa thanh toán cho Vietcap trong Thời hạn ký quỹ.
- 1.18 **Lãi vay** là phần lãi phát sinh từ mỗi Khoản tiền vay vào Ngày giải ngân, và được tính theo quy định tại Điều 3 của bản Các điều khoản và điều kiện giao dịch ký quỹ này.
- 1.19 **Tỷ lệ vay** là tỷ lệ phần trăm (%) số tiền được vay tối đa trên Giá trị của chứng khoán. Tỷ lệ vay được Vietcap quy định, thay đổi và cập nhật trên Hệ Thống, mà không cần báo trước cho Khách Hàng.
- 1.20 **Hạn mức cho vay** là Khoản tiền vay tối đa mà Vietcap cấp cho Khách Hàng để thực hiện giao dịch ký quỹ. Hạn mức cho vay được điều chỉnh theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán và Vietcap tùy từng thời điểm.

- 1.21 **Ngày giải ngân** là ngày Vietcap chuyển tiền cho vay để thực hiện giao dịch ký quỹ cho Khách Hàng.
- 1.22 **Số ngày vay thực tế** là số ngày được tính kể từ Ngày giải ngân đến ngày Khách Hàng trả nợ cho Vietcap.
- 1.23 **Số ngày thực tế quá hạn** là ngày vượt mức Thời hạn ký quỹ.
- 1.24 **Thời hạn ký quỹ** là 60 ngày tính từ Ngày giải ngân cho mỗi Khoản tiền vay.
- 1.25 **Bất Khả Kháng** là bất cứ sự kiện nào sau đây khiến một bên không có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này, bao gồm: sự cấm đoán hay lệnh của chính phủ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến giao dịch chứng khoán của các Bên, hoặc sự thay đổi luật làm ảnh hưởng đến giao dịch của các Bên mà các Bên không thể tiên liệu trước; bạo loạn, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia, bệnh dịch, hỏa hoạn, lụt lội, động đất, bão hoặc các hiểm họa thiên nhiên khác, và việc giải thể, phá sản, nếu có của một Bên.
- 1.26 **Hệ Thống** là hệ thống quản lý các Giao dịch chứng khoán được áp dụng tại Vietcap, hệ thống phần mềm xử lý lõi chứng khoán (core system), Hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến, phần cứng máy tính, thiết bị mạng và các thiết bị liên quan khác.

## ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ

- 2.1 Tùy thuộc vào quyền quyết định của Vietcap, Vietcap P sẽ xem xét và đồng ý cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ cho Khách Hàng, khi Khách Hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- (i) Có Tài sản thế chấp cho Vietcap;
  - (ii) Tỷ lệ ký quỹ ban đầu không được thấp hơn 50 %; và
  - (iii) Tỷ lệ ký quỹ duy trì không thấp hơn 35%.
- Tỷ lệ ký quỹ sẽ được điều chỉnh theo quy định của pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền.
- 2.2 **Thanh toán các Khoản tiền vay để thực hiện các Giao dịch ký quỹ:** Hệ Thống của Vietcap sẽ tự động tính các Khoản tiền vay, Lãi vay và các khoản tiền phải thu được từ các giao dịch chứng khoán, phí giao dịch, thuế, và các phí dịch vụ khác từ tài khoản của Khách Hàng. Khách Hàng chỉ được rút tiền sau khi thanh toán các khoản nợ cho Vietcap.
- 2.3 **Tài sản thế chấp:** Nhằm đáp ứng điều kiện để giao dịch ký quỹ theo Hợp Đồng này, Khách Hàng đồng ý sử dụng toàn bộ Tài sản thực có, và tài sản phát sinh trong tương lai (nếu có) trong TKGDĐT và TKGDKQ để làm tài sản đảm bảo và thế chấp cho Vietcap.
- 2.4 **Tài sản thế chấp bảo đảm thêm:**
- (i) Ngoài các Tài sản thế chấp theo quy định tại Điều 2.3, nhằm đảm bảo nghĩa vụ hoàn trả các khoản nợ cho Vietcap, Khách Hàng đồng ý thế chấp thêm các tài sản khác, bao gồm và không giới hạn các bất động sản, động sản được sở hữu và đứng tên của Khách Hàng, hoặc sắp được sở hữu.
  - (ii) Khách Hàng được quyền sử dụng tài sản là tiền và chứng khoán trong tài khoản giao dịch chứng khoán của Bên thứ ba làm Tài sản thế chấp bảo đảm thêm, với điều kiện là Khách Hàng và bên thứ ba đó phải ký kết văn bản Thỏa Thuận Sử Dụng Tài Sản, và phải được Vietcap ký xác nhận đồng ý.

- (iii) Thay đổi danh mục Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ: Tùy thuộc vào tình hình thị trường chứng khoán tại từng thời điểm cụ thể, Vietcap có quyền thay đổi danh mục này, và không giới hạn quyền loại chứng khoán ra khỏi danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, hoặc bổ sung, hoặc thay đổi tỷ lệ vay, giá trần cho vay... mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng. Trong trường hợp thay đổi danh mục Chứng khoán được phép ký quỹ mà dẫn đến Tỷ lệ ký quỹ bị sụt giảm dưới Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Vietcap có quyền yêu cầu Khách Hàng bổ sung thêm tài sản để đảm bảo tỷ lệ duy trì. Trường hợp, Khách Hàng không bổ sung thêm tài sản theo yêu cầu của Vietcap, Vietcap có toàn quyền xử lý toàn bộ Tài sản thực có, và Tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ, mà không cần có ý kiến của Khách Hàng.

### ĐIỀU 3: LÃI VAY

Đáp lại việc sử dụng Khoản tiền vay khi thực hiện dịch vụ Giao dịch ký quỹ theo quy định tại Điều 2, Khách Hàng phải thanh toán Lãi Vay, và Lãi vay quá hạn (nếu có) cho Vietcap như sau:

3.1 Lãi Vay sẽ được tính theo công thức sau:

**Lãi Vay = Khoản tiền vay x Lãi suất x Số ngày thực tế giải ngân/365 ngày**

Vietcap có quyền ấn định lãi suất, và thay đổi mức lãi suất mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng. Trường hợp, ngày thanh toán Khoản tiền vay và/hoặc ngày thanh toán Lãi vay trùng với ngày nghỉ (theo qui định của pháp luật hoặc ngày nghỉ khác của Vietcap) thì ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc trước ngày nghỉ, và tiền lãi vẫn được tính đến ngày Khách Hàng thực tế thanh toán.

3.2 Lãi vay Quá hạn

Vietcap sẽ thông báo Lãi vay quá hạn cho Khách Hàng tùy từng thời điểm cung cấp dịch vụ. Lãi vay quá hạn tối đa không vượt quá 150% lãi vay trong hạn.

**Khoản Nợ Quá Hạn:** Tùy thuộc vào quy định về xử lý nợ quá hạn của Vietcap vào từng thời điểm, Vietcap có quyền cho Khách Hàng gia hạn nợ hoặc không cho gia hạn nợ:

- (i) Đối với trường hợp gia hạn nợ, Vietcap yêu cầu Khách Hàng nộp tiền hoặc bán thêm chứng khoán với giá trị tối thiểu bằng khoản lãi đến hạn để thu lãi của kỳ cho vay trước đó.
- (ii) Đối với các trường hợp không được gia hạn nợ, Vietcap sẽ yêu cầu Khách Hàng thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi phát sinh. Thông báo về khoản nợ và yêu cầu xử lý nợ sẽ được Vietcap thông báo cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 12 của Các điều khoản và điều kiện giao dịch ký quỹ này. Quá thời gian quy định trong thông báo này, Vietcap sẽ bán tài sản có trong tài khoản của Khách Hàng để thanh toán khoản nợ quá hạn.

### ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC GIẢI NGÂN VÀ GHI NHẬN NỢ

- 4.1. Căn cứ trên tài sản trên tài khoản giao dịch của Khách Hàng, Hệ Thống sẽ tạo ra Sức mua để Khách Hàng có thể thực hiện Giao dịch ký quỹ dựa trên Sức mua này.
- 4.2. Khách Hàng có thể được giải ngân Khoản tiền vay nhiều lần để thực hiện các giao dịch. Trong Hạn mức cho vay, Khách Hàng có thể hoàn trả các Khoản tiền vay gốc và lãi và tiếp tục được vay lại các Khoản tiền vay mới.
- 4.3. Tùy vào giới hạn của Hạn mức cho vay và Sức mua của Khách Hàng, Hệ Thống sẽ cho phép hoặc không cho phép thực hiện Lệnh ký quỹ của Khách Hàng.

4.4. Hệ Thống sẽ thanh toán giá trị Giao dịch ký quỹ theo trình tự sau:

- (i) Tiền mặt trong TKGDQ;
- (ii) Khoản vay dựa trên cổ phiếu và tỷ lệ giao dịch ký quỹ;
- (iii) Khoản ứng trước tiền bán chứng khoán;

Hệ Thống sẽ tự động giải ngân và ghi nhận nợ còn lại vào TKGDQ để thanh toán kết quả Giao dịch ký quỹ. Khách Hàng sẽ phải thanh toán các khoản nợ do Hệ Thống ghi nhận. Trường hợp Khách Hàng muốn sử dụng Khoản tiền vay, mặc dù có tiền mặt và/hoặc không muốn ứng trước tiền bán chứng khoán đang trên đường về, Khách Hàng phải thông báo cho Vietcap để giải quyết từng trường hợp cụ thể.

4.5 Khách Hàng đồng ý rằng Hệ Thống của Vietcap sẽ tự động thanh toán các Khoản tiền vay, Lãi vay, Lãi vay quá hạn, và các khoản phí khác, mà không cần có bất kỳ văn bản xác nhận từ Khách Hàng.

## **ĐIỀU 5: LỆNH GỌI YÊU CẦU KÝ QUỸ BỔ SUNG**

5.1 Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ giảm dưới 35%, Vietcap sẽ gửi Lệnh gọi ký quỹ bổ sung đến Khách Hàng, và trong vòng 1 ngày kể từ ngày Lệnh gọi ký quỹ bổ sung được gửi đi, Khách Hàng phải bổ sung tài sản thế chấp để đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Vietcap được quyền, nhưng không có nghĩa vụ gia hạn thời gian bổ sung tài sản thế chấp cho Khách Hàng.

5.2 Kể từ khi nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung, Khách Hàng phải bán chứng khoán hoặc thực hiện việc bổ sung tiền hoặc bổ sung tài sản thế chấp để tối thiểu đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Theo đó, việc bổ sung tài sản thực hiện như sau:

- (i) Bổ sung tài sản thế chấp bằng chứng khoán, giá trị chứng khoán ký quỹ bổ sung được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá trị chứng khoán ký quỹ bổ sung} = \left| \frac{\text{Tỷ lệ ký quỹ} - \text{Tỷ lệ ký quỹ duy trì}}{1 - \text{Tỷ lệ ký quỹ duy trì}} \right| \times \text{Tổng giá trị tài sản trên tài khoản ký quỹ}$$

- (ii) Trường hợp bổ sung tiền, số tiền bổ sung được xác định theo công thức sau:

$$\text{Số tiền ký quỹ bổ sung} = |\text{Tỷ lệ ký quỹ} - \text{tỷ lệ ký quỹ duy trì}| \times \text{Tổng giá trị trên tài khoản ký quỹ}$$

- (iii) Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ nhỏ hơn (<) hoặc bằng (=) 30% (ba mươi phần trăm), Vietcap buộc phải bán tài sản của Khách Hàng ngay lập tức mà không cần thông báo hoặc lấy ý kiến Khách Hàng, để làm tăng Tỷ lệ ký quỹ lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm).

Lưu ý rằng: Tỷ lệ ký quỹ duy trì là 35%, và tỷ lệ này có thể điều chỉnh bởi Vietcap tùy từng thời điểm.

## **ĐIỀU 6: XỬ LÝ TÀI SẢN THẾ CHẤP**

6.1 Vietcap có quyền bán chứng khoán thế chấp trên tài khoản giao dịch của Khách Hàng khi Khách Hàng không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ tài sản thế chấp trong thời hạn theo lệnh gọi ký quỹ bổ sung.

- (i) Trường hợp Khách Hàng không bổ sung hoặc chỉ bổ sung một phần tài sản thế chấp, tùy thuộc vào giá trị tài sản thế chấp cần bổ sung còn lại nhỏ hơn hoặc lớn hơn tổng giá trị chứng khoán có trên TKGDQ, Vietcap được thực hiện bán một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán thế chấp;
- (ii) Trước khi thực hiện lệnh bán chứng khoán thế chấp, Vietcap có trách nhiệm thông báo cho Khách Hàng và sau khi bán, Vietcap có trách nhiệm gửi kết quả giao dịch bán chứng khoán thế chấp đó cho Khách Hàng.

- 6.2 Trường hợp Vietcap bán toàn bộ chứng khoán có trên tài khoản giao dịch ký quỹ theo yêu cầu của Khách Hàng hoặc khi thực hiện lệnh gọi ký quỹ bổ sung, Khách Hàng chỉ được rút phần tiền còn lại (nếu có) từ số tiền bán chứng khoán trên tài khoản giao dịch ký quỹ sau khi đã khấu trừ dư nợ ký quỹ.
- 6.3 Trường hợp tổng tài sản trên tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách Hàng sau khi bán chứng khoán thế chấp không đủ bù đắp dư nợ ký quỹ và Khách Hàng không thực hiện việc thanh toán khoản nợ vay còn lại, Vietcap thực hiện việc thu hồi nợ thông qua việc bán hoặc và xử lý tài sản thế chấp đảm bảo thêm tại Điều 2.4 của Các điều khoản và điều kiện giao dịch ký quỹ này, hoặc theo thỏa thuận của các bên vào thời điểm phát sinh sự việc.

## **ĐIỀU 7: CHỐNG GIAN LẬN VÀ THIẾT HẠI**

- 7.1 Để tránh tranh chấp và trách nhiệm về sau, Khách Hàng thừa nhận rằng Vietcap có quyền tiến hành bất kỳ hành động nào sau đây để ngăn chặn các thiệt hại cho Vietcap, nếu Khách Hàng rơi vào các trường hợp sau:
- (i) Khách Hàng gây thiệt hại hoặc có nguy cơ gây thiệt hại về tài sản cho Vietcap, hoặc
  - (ii) Khách Hàng đột ngột chết, bị Tòa Án tuyên bố là mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ Luật Dân Sự Việt Nam; hoặc
  - (iii) Khách Hàng bị kê biên, quản lý tài sản khác cho giao dịch khác, hoặc vụ việc khác; hoặc
  - (iv) Khách Hàng đặt các lệnh mua chứng khoán với số lượng lớn khi chưa đáp ứng yêu cầu tại Hợp Đồng này; hoặc
  - (v) Khách Hàng làm giả hoặc làm sai sự thật các thông tin cung cấp Vietcap dẫn đến Vietcap thiệt hại về tài sản; hoặc
  - (vi) Khách Hàng lừa dối Vietcap và gây thiệt hại về tài sản cho Vietcap thông qua các phương thức như sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán do người khác đứng tên, nhưng thực tế thuộc quyền sở hữu của mình, hoặc
  - (vii) Khách Hàng nhận ủy quyền giao dịch chứng khoán cho một chủ tài khoản khác nhưng thực tế tài khoản đó thuộc quyền sở hữu của mình, mà Vietcap bằng nghiệp vụ của mình, hoặc cơ quan điều tra có thẩm quyền biết được.
- 7.2 Trong các trường hợp nêu trên, Vietcap được toàn quyền như sau:
- (i) Toàn quyền và nhân danh Khách Hàng bán một phần, hoặc toàn bộ chứng khoán trong TKGDTT và TKGDKQ (nếu có), các tài sản trong tài khoản chứng khoán khác mà Vietcap chứng minh được là tài sản của Khách Hàng, và TKGDKQ tương ứng với Tổng khoản nợ, hoặc thiệt hại của Vietcap;
  - (ii) Hủy các lệnh giao dịch chứng khoán do Khách Hàng thực hiện nhằm đóng TKGDTT, TKGDKQ của Khách Hàng để ngăn chặn thiệt hại về tài sản cho Vietcap;
  - (iii) Yêu cầu cơ quan công quyền tịch biên/kê biên tài sản khác của Khách Hàng để thu hồi Tổng khoản nợ.
- 7.3 Các hành động trên đây sẽ do Vietcap thực hiện mà không cần phải thông báo cho Khách Hàng, hoặc người thừa kế của Khách Hàng. Khách Hàng đồng ý rằng các hành động đó ràng buộc Khách Hàng, người thừa kế của Khách Hàng, và trong trường hợp vẫn còn nợ, thì Khách Hàng hoặc người thừa kế của mình phải thanh toán đầy đủ phần còn lại đó.

## **ĐIỀU 8: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA KHÁCH HÀNG**

- 8.1 Khách Hàng đã được giải thích và hướng dẫn sử dụng dịch vụ Giao dịch ký quỹ, và thừa nhận đã hiểu rõ các quy định pháp luật về giao dịch ký quỹ, và chấp nhận các rủi ro nếu có hoặc liên quan từ việc sử dụng dịch vụ này, và tự chịu trách nhiệm liên quan đến các rủi ro đó, cũng như phải hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh từ dịch vụ này đối với Vietcap.
- Khách Hàng đã được giải thích và hướng dẫn sử dụng dịch vụ Giao dịch ký quỹ, và thừa nhận đã hiểu rõ các quy định pháp luật về giao dịch ký quỹ, và chấp nhận các rủi ro và thiệt hại nếu có hoặc liên quan từ việc sử dụng dịch vụ này bao gồm nhưng không giới hạn các rủi ro về kinh tế và môi trường kinh doanh, rủi ro về giá chứng khoán và thị trường chứng khoán, rủi ro về lãi suất và thị trường tài chính, rủi ro về việc buộc phải bán chứng khoán (margin-call), rủi ro về việc chứng khoán bị bán theo lệnh bán bắt buộc của Vietcap (forced sell), rủi ro về pháp luật và sự thay đổi của hệ thống pháp luật về môi trường kinh doanh, và các rủi ro khác như rủi ro bất khả kháng gồm động đất, thiên tai, hỏa hoạn, bãi công, đảo chính, chiến tranh, v.v... là những sự kiện ít gặp trong thực tế, ngoài tầm kiểm soát, phòng ngừa, dự kiến của các bên nhưng nếu xảy ra, chắc chắn sẽ gây ra các thiệt hại ảnh hưởng tới giao dịch của Khách Hàng và tự chịu trách nhiệm liên quan đến các rủi ro đó, cũng như phải hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh từ dịch vụ này đối với Vietcap.
- 8.2 Khách Hàng không sử dụng sơ hở, sai sót từ Hệ Thống của Vietcap để trục lợi, hoặc vô tình đạt được những món lợi từ lỗi Hệ Thống mà không thông báo hoặc hoàn trả cho Vietcap, thì Khách Hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong trường hợp này, Vietcap được toàn quyền bán/hoặc xử lý tài sản của Khách Hàng theo các phương thức quy định tại Hợp Đồng này để khắc phục thiệt hại cho Vietcap và bên thứ ba (nếu có).
- 8.3 Khách Hàng đồng ý rằng, bất kỳ hành vi truy cập, giao dịch nào được thực hiện trên TKGDQ của Khách Hàng và ghi nhận trên Hệ Thống là do và bởi Khách Hàng thực hiện. Khách Hàng có nghĩa vụ thường xuyên kiểm tra kết quả giao dịch, và có trách nhiệm đối với các giao dịch này, trừ khi Hệ Thống bị lỗi gây thiệt hại cho Khách Hàng.
- 8.4 Khách Hàng cam đoan và bảo đảm rằng, Khách Hàng tuân theo các quy định về phương thức giao dịch trực tuyến theo Các Điều khoản và Điều kiện về dịch vụ giao dịch trực tuyến của Vietcap, và chịu mọi trách nhiệm theo các quy định của Hợp Đồng này.
- 8.5 Khách Hàng cam kết rằng, Khách Hàng sẽ phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong trường hợp Khách Hàng là/hoặc sẽ là cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, hoặc người có liên quan của cổ đông nội bộ.
- 8.6 Trong trường hợp Vietcap bán chứng khoán hoặc xử lý tài sản của Khách Hàng theo quy định nêu tại Các điều khoản và điều kiện giao dịch ký quỹ này để thu hồi các khoản nợ, thì Khách Hàng sẽ chịu mọi trách nhiệm pháp lý liên quan đến việc công bố thông tin, hoặc xử phạt theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **ĐIỀU 9: CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA VIETCAP**

- 9.1 Hướng dẫn, giải thích và hỗ trợ Khách Hàng sử dụng dịch vụ.
- 9.2 Nhanh chóng và kịp thời khắc phục các sự cố ngay khi Khách Hàng yêu cầu.
- 9.3 Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.



## **ĐIỀU 10: NGỪNG CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

- 10.1 Trong thời hạn của Vietcap được quyền đơn phương ngừng cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ, loại mã chứng khoán trong danh mục Chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ, và yêu cầu Khách Hàng bổ sung tài sản, hoặc bán chứng khoán ngay lập tức để Vietcap thu hồi nợ.
- 10.2 Trong trường hợp, Vietcap không được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán, Vietcap sẽ thông báo trên website Vietcap trong vòng 24 giờ kể từ ngày nhận quyết định không được phép giao dịch ký quỹ. Theo đó, Vietcap sẽ thu hồi các khoản nợ, chuyển các khoản tiền và chứng khoán còn lại về TKGDTT cho Khách Hàng, và đóng TKGDQK.
- 10.3 Vi phạm của Khách Hàng: Trong trường hợp Khách Hàng vi phạm các quy định của Hợp Đồng này, Vietcap được quyền ngừng cung cấp ngay lập tức dịch vụ Giao dịch ký quỹ, và áp dụng biện pháp xử lý tài sản đối với Khách Hàng để thu hồi nợ.

## **ĐIỀU 11: KÍCH HOẠT TKGDQK**

Sau khi Hợp Đồng được ký kết, TKGDQK sẽ được kích hoạt trong vòng 24 giờ để Khách Hàng sử dụng.

## **ĐIỀU 12: HOÀN TẤT VÀ THANH LÝ**

Trong vòng ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày Khách Hàng hoàn tất việc thanh toán các Tổng khoản nợ cho từng lần sử dụng dịch vụ, mà các Bên không khiếu nại, thì giao dịch hỗ trợ trên đương nhiên hoàn tất và được thanh lý mà không cần có chứng từ xác nhận chữ ký của mỗi Bên.

## E. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

### ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA

Các chữ viết hoa, trừ khi được định nghĩa tại Các Điều Khoản và Điều Khoản Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh này, sẽ có cùng nghĩa như được định nghĩa tại Bộ Các Điều Khoản và Điều Khoản.

### ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

- 2.1 Nhằm giao dịch chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải có đủ tiền ký quỹ trong tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của luật hiện hành. Theo đó, Khách Hàng sẽ phải nộp tiền hoặc yêu cầu Vietcap chuyển tài sản từ tài khoản giao dịch chứng khoán sang tài khoản ký quỹ chứng khoán phái sinh.
- 2.2 Khách Hàng có thể ký quỹ bằng tiền hoặc/và chứng khoán thuộc quyền sở hữu và sử dụng của mình, trong danh mục chứng khoán được phép ký quỹ giao dịch chứng khoán phái sinh do VSDC công bố, với điều kiện các chứng khoán này phải được sự chấp thuận từ Vietcap, và do Vietcap thông báo từng thời điểm trên trang website của Vietcap.
- 2.3 Tỷ lệ tài sản ký quỹ giữa tiền và chứng khoán ký quỹ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền liên quan, và được Vietcap công bố trên website của Vietcap tùy từng thời điểm.

### ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC XỬ LÝ HOẶC THANH LÝ TÀI SẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

- 3.1 Nhằm giao dịch chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải có tài sản và đáp ứng Tỷ lệ ký quỹ ban đầu theo thông báo tùy từng thời điểm trên website của Vietcap.
- 3.2 Nhằm duy trì vị thế mở của chứng khoán phái sinh, Khách Hàng phải đáp ứng các điều kiện sau đây:
  - (a) Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì theo thông báo tùy từng thời điểm trên website của Vietcap;
  - (b) Thanh toán đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn hoặc một khoản tiền tối thiểu đến hạn và phải thanh toán (bao gồm không giới hạn các khoản lãi, thuế/phí,...) theo thông báo từ Vietcap; và
  - (c) Không vi phạm các mức giới hạn vị thế theo quy định của VSDC và Sở giao dịch chứng khoán.
- 3.3 Trình tự xử lý

Trong trường hợp, tài sản trong tài khoản chứng khoán phái sinh không đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3.2 (a) và (b) nêu trên, Khách Hàng đồng ý để Vietcap xử lý theo các trình tự như sau:

**Bước 1:** Yêu cầu Khách Hàng bổ sung tiền và/hoặc chứng khoán và/hoặc các tài sản khác phù hợp quy định của pháp luật vào tài khoản chứng khoán phái sinh hoặc tài khoản ký quỹ chứng khoán phái sinh theo thông báo của Vietcap.

**Bước 2:** Trường hợp, Khách Hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng hoặc thực hiện không thành công điều kiện tại bước 1 nêu trên, Vietcap buộc đóng vị thế, mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng.

**Bước 3:** Trường hợp đã đóng vị thế hoặc không thể đóng vị thế, mà tài khoản chứng khoán phái sinh vẫn không đủ thanh toán, Vietcap sẽ bán tài sản khác trong tài khoản chứng khoán của Khách Hàng, nếu có, mà không cần thông báo trước cho Khách Hàng.

**Bước 4:** Trường hợp, Vietcap đã thực hiện bước 3 mà tài khoản giao dịch chứng khoán vẫn không đủ thanh toán, Khách Hàng có nghĩa vụ bổ sung đủ tiền hoặc tài sản khác cho Vietcap, hoặc Vietcap được quyền xử lý các tài khoản chứng khoán có liên quan (nếu có).

Bất kể trình tự xử lý theo các bước nêu trên, Vietcap được toàn quyền xử lý tài sản của Khách Hàng ngay khi tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ vi phạm tỷ lệ an toàn do Vietcap quy định, lưu ý rằng tỷ lệ an toàn này được công bố từng thời điểm trên website của Vietcap, và mức độ xử lý tài sản không vượt quá nghĩa vụ thanh toán của Khách Hàng.

- 3.4 Các Bên đồng ý rằng, các thông báo, kết quả giao dịch, và lãi lỗ của giao dịch chứng khoán phải sinh cuối ngày sẽ được Vietcap thông báo và gửi thư điện tử (email) đã đăng ký cho Khách Hàng.
- 3.5 Khách Hàng chỉ được rút tài sản trên tài khoản chứng khoán phải sinh khi đáp ứng tỷ lệ rút tài sản theo quy định của Vietcap.
- 3.6 Trong trường hợp, hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ đến hạn, mà Khách Hàng không chứng minh được khả năng thanh toán, hoặc không đủ tiền để thanh toán, hoặc không đáp ứng tỷ lệ ký quỹ chuyển giao theo quy định, hoặc không đủ trái phiếu để chuyển giao, thì Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán khoản bồi thường theo quy định của VSDC hoặc theo quy định của Vietcap từng thời điểm. Trường hợp Khách Hàng không thanh toán đủ khoản bồi thường, Vietcap sẽ xử lý tài sản của Khách Hàng để bù vào phần còn thiếu.

#### **ĐIỀU 4: QUYỀN CỦA KHÁCH HÀNG**

Phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này, Khách Hàng có các quyền sau đây:

- 4.1 Đặt các lệnh giao dịch chứng khoán phải sinh thông qua Vietcap theo quy định tại Điều 2 và quy định hiện hành của Vietcap vào từng thời điểm.
- 4.2 Nhận mọi khoản thu nhập hợp pháp phát sinh từ chứng khoán phải sinh (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành
- 4.3 Được Vietcap thông báo đầy đủ kết quả thực hiện các giao dịch chứng khoán phải sinh mà Khách Hàng lệnh theo quy định tại Điều 2.

#### **ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

- 5.1 Khách Hàng phải đảm bảo có đủ tiền, và chứng khoán thuộc quyền sở hữu và sử dụng của mình trước ngày đáo hạn theo quy định của Vietcap.
- 5.2 Thanh toán các khoản phí môi giới, phí giao dịch hoặc bất kỳ khoản phí tương tự khác theo biểu phí được Vietcap công bố vào từng thời điểm trên website của Vietcap.  
Tuân thủ các điều kiện về giao dịch chứng khoán phải sinh theo quy định của Vietcap công bố trên website, VSDC, và Sở giao dịch chứng khoán.
- 5.3 Ủy quyền cho Vietcap khấu trừ, đăng ký, nộp và thuế (nếu có) phát sinh từ thu nhập của các giao dịch chứng khoán phải sinh tại cơ quan thuế của Việt Nam theo quy định pháp luật Việt Nam.
- 5.4 Khách Hàng phải thường xuyên kiểm tra các giao dịch chứng khoán phải sinh do Khách Hàng tự đặt lệnh hay ủy quyền cho Vietcap đặt lệnh. Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày các giao dịch được thực hiện hoặc một thời hạn khác theo quy định của pháp luật tùy từng thời điểm (nếu pháp luật có quy định) mà Khách Hàng không có bất kỳ khiếu nại nào, và không có bất kỳ phản hồi nào

về các giao dịch đó với Vietcap, thì Vietcap được miễn trừ mọi trách nhiệm đối với các lệnh và giao dịch đó.

- 5.5 Bồi thường mọi thiệt hại cho Vietcap do Khách Hàng vi phạm Hợp Đồng.
- 5.6 Công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp, Vietcap xử lý chứng khoán, chứng khoán phái sinh và tài sản theo Điều 3, Khách Hàng phải chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến phạt và công bố thông tin theo quy định.

## **ĐIỀU 6: QUYỀN CỦA VIETCAP**

- 6.1 Vietcap có quyền đơn phương chấm dứt dịch vụ này và phải thông báo cho Khách Hàng 30 ngày trước ngày dự định chấm dứt theo các trường hợp sau:
  - (a) Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ được quy định tại Điều 5.
  - (b) Khách Hàng không thực hiện bất kỳ giao dịch nào trong thời gian liên tục mười hai (12) tháng.
- 6.2 Vietcap được quyền khấu trừ các khoản tiền từ tài khoản chứng khoán của Khách Hàng để thu phí môi giới, phí tư vấn và các khoản phí dịch vụ khác mà Vietcap cung cấp cho Khách Hàng theo quy định pháp luật và theo biểu phí do Vietcap thông báo cho Khách Hàng, hoặc thông báo trên website của Vietcap.

## **ĐIỀU 7: NGHĨA VỤ CỦA VIETCAP**

- 7.1 Thực hiện các giao dịch mua bán chứng khoán phái sinh cho Khách Hàng theo các yêu cầu của Khách Hàng, và theo các quy định pháp luật có liên quan và quy định của Sở giao dịch chứng khoán.
- 7.2 Thực hiện việc lưu ký, đăng ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán phái sinh thay mặt Khách Hàng tại VSDC theo yêu cầu của Khách Hàng.
- 7.3 Bảo mật thông tin về các giao dịch phát sinh từ tài khoản chứng khoán phái sinh của Khách Hàng và không được tiết lộ những thông tin này cho bất kỳ người nào trừ khi cơ quan pháp luật có thẩm quyền buộc phải tiết lộ thông tin.
- 7.4 Bồi thường mọi thiệt hại cho Khách Hàng do Vietcap vi phạm Hợp Đồng.
- 7.5 Được quyền sử dụng tài sản ký quỹ của Khách Hàng để ký quỹ cho VSDC đối với vị thế mở của Khách Hàng.
- 7.6 Được quyền đóng vị thế, sử dụng tài sản ký quỹ của Khách Hàng để thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh khi Khách Hàng mất khả năng thanh toán.
- 7.7 Thông báo và cập nhật các thông tin liên quan đến dịch vụ chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật hiện hành cho Khách Hàng trên trang website của Vietcap.
- 7.8 Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật Việt Nam.

## **ĐIỀU 8: XUNG ĐỘT LỢI ÍCH**

Trường hợp Vietcap cũng là một đối tác trong một giao dịch với Khách Hàng, Vietcap có nghĩa vụ phải thông báo cho Khách Hàng về vấn đề này và giao dịch đó chỉ có thể được thực hiện trên cơ sở Vietcap nhận được chấp thuận của Khách Hàng.

## ĐIỀU 9: CAM KẾT MẶC ĐỊNH

- 9.1 Khi Đăng ký mở TK GDCK Phái Sinh, Khách Hàng mặc nhiên thừa nhận giá chứng khoán phái sinh có thể biến động và có thể mất hoàn toàn giá trị. Khách Hàng thừa nhận rằng luôn có một rủi ro tiềm tàng phải chịu tổn thất khi mua và bán chứng khoán phái sinh. Khách Hàng cam kết rằng Vietcap không chịu trách nhiệm liên quan hoặc ràng buộc đến bất kỳ khiếu kiện nào đối với bất kỳ tổn thất và thiệt hại nào mà Khách Hàng phải chịu do biến động của giá chứng khoán phái sinh đó, nếu tổn thất và thiệt hại đó không phát sinh từ lỗi của Vietcap.
- 9.2 Khách Hàng khẳng định mình có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực dân sự, và thừa nhận rằng việc đặt lệnh giao dịch thông qua phương tiện điện tử tiềm ẩn rủi ro được gây ra và phát sinh từ hệ thống giao dịch, hoặc từ một bên thứ ba có liên quan đến hệ thống.
- 9.3 Trong trường hợp, Vietcap bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, hoặc Vietcap mất khả năng thanh toán, giải thể, phá sản, thì Vietcap sẽ hỗ trợ Khách Hàng chuyển tài sản trong tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh sang thành viên bù trừ khác.
- 9.4 Trong trường hợp chứng khoán phái sinh đến ngày đáo hạn, tài sản cơ sở bị huỷ giao dịch, thì mã chứng khoán phái sinh đó đương nhiên bị đóng vị thế và thanh lý theo quy định của VSDC, và hướng dẫn của Vietcap.
- 9.5 Các Bên đồng ý và xác nhận rằng, các giao dịch liên quan đến giao dịch mua bán chứng khoán phái sinh, và phương thức xử lý tài sản để đảm bảo thanh toán các chứng khoán phái sinh sẽ được thông qua hệ thống giao dịch trực tuyến do Vietcap thực hiện hoặc liên kết với một bên thứ ba.

## F. THỎA THUẬN TUÂN THỦ FATCA

FATCA là Đạo luật về tuân thủ thuế đối với các chủ tài khoản nước ngoài, được Chính phủ Mỹ ban hành nhằm mục đích tăng cường sự tuân thủ về thuế và ngăn chặn tình trạng trốn thuế của các tổ chức/cá nhân Mỹ thông qua tài khoản đầu tư tại các tổ chức tài chính ngoài Mỹ.

Vietcap là Tổ chức tài chính ngoài Mỹ tuân thủ FATCA (PFFI), theo đó, cho mục đích tuân thủ FATCA, Vietcap và Khách Hàng cùng thỏa thuận và thừa nhận rằng:

1. Vietcap có nghĩa vụ yêu cầu một số thông tin và tài liệu hỗ trợ đối với một số đối tượng được xác định là duy trì một tài khoản tại Vietcap (không phân biệt có phải là đối tượng nộp thuế tại Mỹ hay không). Các thông tin do Vietcap thu thập sẽ được sử dụng duy nhất cho mục đích đáp ứng các yêu cầu tuân thủ FATCA và sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác;
2. Khách Hàng có dấu hiệu Mỹ sẽ cung cấp cho Vietcap các thông tin và/ hoặc tài liệu hỗ trợ (bao gồm, nhưng không hạn chế, các mẫu kê khai W-9, W-8BEN và W-8BEN-E) theo yêu cầu của Vietcap, cho mục đích chứng minh tình trạng FATCA. Khách Hàng chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cung cấp cho Vietcap;
3. Khách Hàng sẽ cập nhật cho Vietcap bất kỳ thay đổi nào liên quan đến các thông tin được kê khai trên tài liệu mở tài khoản, trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh thay đổi;
4. Khách Hàng là Đối tượng Mỹ đồng ý từ bỏ quyền yêu cầu Vietcap bảo mật thông tin đối với tài khoản của mình, và cho phép Vietcap báo cáo thông tin về các tài khoản mở tại Vietcap cho IRS theo yêu cầu của IRS hoặc Cơ quan có thẩm quyền theo thỏa thuận giữa IRS và Chính phủ Việt Nam;
5. Khách Hàng theo đây đồng ý từ bỏ các quyền khiếu nại, khiếu kiện khi Vietcap thực hiện các biện pháp nhằm tuân thủ các quy định của FATCA, bao gồm nhưng không hạn chế trường hợp phải khấu trừ thuế.